TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GD
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2018/HS-ST
Ngày 06-02-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GD, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thản;

2. Ông Nguyễn Văn Phum.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện GD, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GD, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Thành Danh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện GD, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2018, đối với bị cáo:

Hà Thanh Nh (tên gọi khác: Hà Thanh A); sinh năm 1979, tại huyện GD, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ô2/249, khu phố TH, thị trấn GD, huyện GD, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn L và bà Hồ Thị N, (đã chết); có vợ: Phan Thị Ngọc H và 01 con; tiền án, tiền sự: không có; bị cáo tại ngoại (có mặt).

Người bị hại: Anh Phạm Văn O, sinh năm 1986. Địa chỉ: Ấp HB, xã HL, huyện GR, tỉnh Kiên Giang; vắng mặt.

Người làm chứng:

Anh Trần Minh Q, sinh năm 1980. Địa chỉ: ấp TV1, xã TP, huyện GD, tỉnh Tây Ninh; chổ ở: Ô1, khu phố RS, thị trấn GD, huyện GD, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

Chị Lương Thị Thanh X, sinh năm 1981. Địa chỉ: Ô1, khu phố RS, thị trấn GD, huyện GD, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

Anh Phạm Mỹ L, sinh năm 1974. Địa chỉ: Ô1/132, khu phố TB A, thị trấn GD, huyện GD, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

Anh Mai Hồng M, sinh năm 1981. Địa chỉ: Ô2/175, khu phố RS, thị trấn GD, huyện GD, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 13-6-2017, anh Trần Minh Q, anh Phạm Văn O, anh Phạm Mỹ L, anh Mai Hồng M và Hà Thanh Nh uống rượu tại phòng trọ của anh Q thuộc khu phố RS, thị trấn GD. Trong lúc uống rượu, N và anh M cãi nhau với anh Q về việc anh Q thua cá cược anh M tiền độ rượu 200.000 đồng nhưng anh Q không chung mà còn thách thức "Tao không chung tụi bây làm gì tao". Nghe vậy, N tức giận dùng tay phải đánh một cái vào mặt của anh Q làm anh Q ngã ngữa. Thấy vậy, anh O xông đến dùng chân đạp vào ngực của N và dùng tay đánh nhau với N thì được mọi người can ngăn nên anh M chạy xe chở Nhân về.

Đến khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày, khi về đến nhà, N tức giận về việc bị anh O đánh nên N lấy 01 cây phảng, rồi chạy bộ quay lại phòng trọ của anh Q. Khi đến nơi thấy anh O ngồi trong phòng trọ, N cầm cây phảng bằng 02 tay xông vào chém 01 cái từ trên xuống trúng vào tay trái của anh O thì anh O đứng dậy xô đẩy và ôm N vật ngã ngoài đám ruộng trước phòng trọ. Thấy vậy, mọi người vào can ngăn nên N cầm cây phảng đi về nhà, rồi bỏ trốn; còn anh O được đưa đến Bệnh viện đa khoa Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh điều trị, đến ngày 19-6-2017 xuất viện.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 cây phảng dài 115 cm trọng lượng 1,6 kg, cán bằng gỗ dài 32 cm, lưỡi bằng kim loại dạng một cạnh sắc dài 83 cm, phần rộng nhất của lưỡi 07 cm, phần hẹp nhất của lưỡi 03cm.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Tây Ninh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phạm Văn O do thương tích gây nên là 33%.

Về bồi thường thiệt hại: Nhân đã bồi thường chi phí điều trị cho anh O 11.700.000 đồng nên anh O đã làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Nhân.

Tại bản cáo trạng số 91/QĐ/KSĐT ngày 26 -10- 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện GD, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Hà Thanh Nh về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Người làm chứng anh Mai Hồng M trình bày: Ngày 13-6-2017, anh và bị cáo N uống rượu tại phòng trọ của anh Q cùng với anh Q, anh O, anh Lệ và có sảy ra xô sát nhưng được mọi người can ngăn, nên anh chở bị cáo N về nhà. Khoảng 20 phút sau, anh một mình quay lại phòng trọ anh Q, không có chở bị cáo N cầm

phảng theo. Khi anh đến nơi thì bị cáo N đã chém anh O xong, nên anh không nhìn thấy.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GD, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7, khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội:

Xử phạt bị cáo Hà Thanh Nh từ 05 (năm) năm đến 06 (sáu) năm tù.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 cây phảng.

Trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho anh O 11.700.000 đồng. Ghi nhận anh O không yêu cầu bồi thường thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo N.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp hơn mức án do Kiểm sát viên đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thực hiện: Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 13-6-2017, tại thị trấn GD, huyện GD, tỉnh Tây Ninh, bị cáo N dùng 01 cây phảng chém 01 cái từ trên xuống trúng vào tay trái của anh O gây thương tích là 33%. Do phạm tội có sử dụng cây phảng là hung khí nguy hiểm nên đây là tình tiết định khung tăng nặng hình phạt đối với bị cáo. Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 3 điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Xét về tính chất mức độ hành vi của các bị cáo thì thấy: Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo không những gây đau đớn về thể xác cho người bị hại, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự ở địa phương, gây ra tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân. Do đó, khi quyết định hình phạt cần tuyên đối với bị cáo một mức án nghiêm mới có đủ thời gian giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định, phạm tội gây thương tích... mà tỷ lệ thương tật từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này thì bị phạt tù từ 05 năm đến 15 năm; Tuy nhiên, theo khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2015 quy định, phạm tội gây thương tích... mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm. Như vậy Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2015 quy định một hình phạt nhẹ hơn có lợi cho người phạm tội. Do đó cần áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự; đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn, hối cải; đầu thú; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại và người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo để bị cáo nhận thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước mà yên tâm cải tạo, sớm trở về hòa nhập cộng đồng, trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: 01 (một) cây phảng dài 115 cm trọng lượng 1,6 kg, cán bằng gỗ dài 32 cm, lưỡi bằng kim loại dạng một cạnh sắc dài 83 cm, phần rộng nhất của lưỡi 07 cm, phần hẹp nhất của lưỡi 03 cm là công cụ dùng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu tiêu hủy. (Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện GD, tỉnh Tây Ninh đang quản lý).

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho anh O số tiền 11.700.000 đồng. Ghi nhận anh O không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Từ những nhận định trên xét thấy đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp, có cơ sơ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hà Thanh Nh phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7, khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ

luật Tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, luật thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13.

Xử phạt: Bị cáo Hà Thanh Nh 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây phảng dài 115 cm trọng lượng 1,6 kg, cán bằng gỗ dài 32 cm, lưỡi bằng kim loại dạng một cạnh sắc dài 83 cm, phần rộng nhất của lưỡi 07 cm, phần hẹp nhất của lưỡi 03 cm (Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện GD, tỉnh Tây Ninh đang quản lý).

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hà Thanh Nh phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện GD;
- Sở Tư pháp nơi bị cáo ĐKNKTT;
- Công an huyện GD (02 bản);
- Công an xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- THADS huyện GD;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trương Thị Bình